

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 08-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và ông Nguyễn Xuân Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

P (tên gọi khác: L), sinh năm 1986 tại tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ph (đã chết) và con bà Đ sinh năm: 1968; có vợ là D (đã ly hôn); chưa có con; có 01 tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 94/2017/HS-PT ngày 09-11-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 19-01-2019 chưa được xóa án tích; Nhân thân: Ngày 24-3-2015 bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Đắc Nông xử phạt 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại Bản án sơ thẩm số 11/2015/HS – ST, bị cáo đã chấp hành xong bản án. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-01-2021 – *Có mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh V, sinh năm 1993 – *Vắng mặt*.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

V quen biết với P qua các mối quan hệ xã hội, biết P có ma túy để bán nên khoảng 11 giờ ngày 08-01-2021 V sử dụng điện thoại đi động có số sim 0965017785

gọi cho P qua số sim 0988230348 hỏi mua “một gốc tám” ma túy đá, thì được P đồng ý và báo giá là 1.100.000đồng, đồng thời hẹn V đến đoạn đường bê tông cạnh khu vực nghĩa trang thôn Quảng Đ, xã N để giao dịch việc mua bán ma túy. Khoảng 30 phút sau P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu trắng, gắn biển kiểm soát 48H1-1997 đến điểm hẹn, tại đây P nói V đưa cho P 1.100.000đồng để P đi mua ma túy bán lại cho V. V đưa cho P 1.200.000đồng và nói P đem ma túy về cho V thì trả lại cho V 100.000đồng. P nhận tiền rồi điều khiển xe mô tô đến quán cà phê Suối Mơ thuộc thôn Q, xã N gặp Th mua ma túy hết 1.000.000đồng. Sau khi mua được ma túy, P điều khiển xe đến khu vực chợ T ăn uống, đổ xăng và nạp tiền điện thoại hết số tiền 150.000đồng. 50.000đồng còn lại và số ma túy mua được P mang về nhà của P tại thôn Q, xã N, huyện Đ, tại đây P phân chia số ma túy ra làm hai phần. Phần ma túy thứ nhất P đựng trong gói nilon trong suốt rồi hàn kín, có kích thước (2,8 x 2,2)cm để bán cho V; phần ma túy thứ hai P đựng trong 01 gói nhựa màu trắng sọc đỏ được hàn kín có kích thước (1,8 x 02)cm, rồi cất vào hộc tủ trong phòng ngủ, nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày P mang số ma túy đã phân chia và số tiền 50.000đồng còn lại đến điểm hẹn để giao cho V, còn 50.000đồng còn lại P đã tiêu xài hết nên sẽ xin V. Khi đến nơi, P dừng xe mô tô dùng tay trái cầm gói ma túy và 01 tờ tiền 50.000đồng chuẩn bị giao cho V thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ được niêm phong tiến hành gửi giám định “ký hiệu M01”.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ khám xét khẩn cấp nơi ở của P tại thôn Q, xã N, huyện huyện Đ, thu giữ trong hộc tủ được gắn trên vách tường phòng ngủ của P 01 gói nhựa màu trắng có sọc đỏ, được hàn kín có kích thước (1,8 x 2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (*ngghi là chất ma túy*) nên đã tiến hành niêm phong gửi giám định “ký hiệu M02”.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT còn chứng minh được: Vào khoảng 11 giờ trưa ngày 07-01-2021 V sử dụng điện thoại đi động có số sim 0965017785 gọi cho P qua số sim 0988230348 hỏi mua 500.000đồng ma túy thì được P đồng ý bán và hẹn V đến khu vực đường bê tông, cạnh nghĩa trang thuộc thôn Q, xã N để giao ma túy. Do không có sẵn ma túy để bán nên P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu trắng, gắn BKS: 48H1 – 1997 chạy đến khu vực chợ T gặp một nam thanh niên tên Thệu (*không rõ nhân thân lai lịch*) để mua ma túy. Tại đây, P mua của H một gói ma túy đựng trong 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng, hàn kín hai đầu với giá 400.000đồng. Sau khi mua được ma túy P sử dụng số điện thoại 0965008070 gọi Phương hỏi đã đến điểm hẹn chưa, rồi điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn bán lại số ma túy trên cho V với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy của P, V đem ma túy đi vào khu vực nghĩa trang thôn Q, xã N sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số 07/KLMT-PC09 ngày 12-01-2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong

01 gói nilon trong suốt, hàn kín, kích thước (2,8 x 2,2)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “M01” gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,3850 gam; là Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,3047 gam; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nhựa, màu trắng sọc đỏ được hàn kín, kích thước (1,8 x 2)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “M02” gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1130 gam; là Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0818 gam.

Tại bản kết luận giám định số 449/KLGD-PC09 ngày 02/02/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu trắng, có số khung nguyên thủy là FL100*200031931*, số máy nguyên thủy là LC150FMG-1-A*21024931*. Xe đeo biển số 48H1-1997 (*là biển giả*) không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp. Chiếc xe không xác định được thông tin chủ sử hữu. Nguồn gốc chiếc xe là của P mua vào khoảng năm 2012 của một người đàn ông (*không rõ nhân rõ nhân thân lai lịch*), xe không có giấy tờ đăng ký. Chiếc xe này P sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc biển số 48H1-1997 không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

Tại bản cáo trạng số 38/Ctr-VKS ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp quyết định truy tố bị cáo P về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo P từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên: Tịch thu tiêu hủy 0,3865 gam chất ma túy là Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 gói nilon trong suốt, hàn kín, kích thước (2,8x2,2) cm; 01 gói nhựa, màu trắng sọc đỏ được hàn kín, kích thước (1,8x2) cm là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen (*số seri1: 3568.5197.1756.917; số seri2: 3568.5197.6756.912*) của P dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu trắng, có số khung nguyên thủy là FL100*200031931*, số máy nguyên thủy là LC150FMG-1-A*21024931*, biển kiểm soát biển số 48H1-1997 (là biển giả) không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp. Nguồn gốc chiếc xe là của P mua vào khoảng năm 2012 của một người đàn ông (không rõ nhân rõ nhân thân lai lịch), xe không có giấy tờ đăng ký. Chiếc xe này P sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc biển số 48H1-1997 không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xám (số IMEI1: 3598.6910.1816.358; số IMEI2: 3598.6910.1816.366) của V dùng vào việc liên lạc mua ma túy sử dụng. Tuy nhiên hành vi của V không cấu thành tội phạm, do vậy ngày 14-3-2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vật chứng số 10, trả lại chiếc điện thoại trên cho anh V là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với tờ tiền Polime mệnh giá 50.000đồng, là tiền thừa của V không dùng vào việc mua túy, do vậy cần trả lại cho V.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 08-01-2021 tại thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, P đã có hành vi bán cho V 0,3850 gam ma túy là Methamphetamine với giá 1.100.000đồng, thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang. Ngoài ra, vào ngày 07-01-2021, P còn bán ma túy đá cho V với số tiền 500.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 100.000đồng. Mặc khác P còn tàng trữ 0,1130 gam chất ma túy tại nhà để nhằm mục đích bán cho người khác. Tổng khối lượng ma túy P dùng để bán là 0,4980 gam là Methamphetamine.

Như vậy, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

a) ...;

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và điều khiển được hành vi của mình. Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phải biết được việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy là xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, đem lại những hậu quả nghiêm trọng, bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, vì muốn có tiền nên bị cáo bán ma túy cho các con nghiện khác để kiếm lời, mà bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo đã bán ma túy hai lần cho đối tượng Võ Thạch Phương nên hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Ngày 19-01-2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 94/2017/HS-PT của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7]. *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo P có nhân thân xấu, đã phải chấp hành án, được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý; có ý thức coi thường pháp luật Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[8]. *Việc xử lý vật chứng:* Xét 0,3865 gam chất ma túy là Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 gói nilon trong suốt, hàn kín, kích thước (2,8x2,2) cm; 01 gói nhựa, màu trắng sọc đỏ được hàn kín, kích thước (1,8x2) cm là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của P dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Xét số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán trái phép chất ma túy, đây là tiền thu lợi bất chính, cụ thể ngày 08-01-2021 và ngày 07-01-2021 bị cáo bán ma túy cho V mỗi lần lấy tiền lời 100.000.000 đồng nên cần truy thu của bị cáo P để sung công quỹ Nhà nước.

Xét chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu trắng, gắn biển kiểm soát 48H1-1997. Tại bản kết luận giám định số 449/KLGĐ-PC09 ngày 02/02/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu trắng, có số khung nguyên thủy là FL100*200031931*, số máy nguyên thủy là LC150FMG-1-A*21024931*. Xe đeo biển số 48H1-1997 (*là biển giả*) không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp. Nguồn gốc chiếc xe là của P mua vào khoảng năm 2012 của một người đàn ông (*không rõ nhân rõ nhân thân lai lịch*), xe không có giấy tờ đăng ký. Chiếc xe này P sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc biển số 48H1-1997 không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xám (*số IMEI1: 3598.6910.1816.358; số IMEI2: 3598.6910.1816.366*) của V dùng vào việc liên lạc mua ma túy sử dụng. Tuy nhiên hành vi của V không cấu thành tội phạm, do vậy ngày 14-3-2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vật chứng số 10, trả lại chiếc điện thoại trên cho anh V là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Xét tờ tiền Polime mệnh giá 50.000đồng, là tiền thừa của V không dùng vào việc mua túy, do vậy cần trả lại cho V.

[9]. Đối với hành vi mua ma túy của V vào các ngày 07-01-2021 và 08-01-2021 nhằm mục đích để sử dụng. Tại thời điểm bị bắt quả tang Phương chưa nhận được chất ma túy, vì vậy hành vi của V không cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT chuyển hồ sơ cho Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính đối với V.

Đối với nam thanh niên có tên T đã bán ma túy cho P nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT tiếp tục tiến hành xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra P khai mua ma túy từ H, Cơ quan CSĐT đã triệu tập, lấy lời khai với H. Tuy nhiên H không thừa nhận đã bán ma túy cho P vào ngày 08-01-2021. Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa P với H, tuy nhiên chưa có căn cứ để xác định hành vi mua bán trái phép chất ma túy của H nên không đề cập xử lý.

[10]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và về xử lý vật chứng là có căn cứ cần chấp nhận.

[11]. *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo P 08 (*Tám*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-01-2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,3865 gam chất ma túy là Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 gói nilon trong suốt, hàn kín, kích thước (2,8x2,2) cm ; 01 gói nhựa, màu trắng sọc đỏ được hàn kín, kích thước (1,8x2) cm; biển kiểm soát số 48H1-1997 (*Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng*).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của P.

Truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo P để sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu của P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu trắng, có số khung nguyên thủy là FL100*200031931*, số máy nguyên thủy là LC150FMG-1-A*21024931* để nộp ngân sách Nhà nước.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xám (*số IMEI1: 3598.6910.1816.358; số IMEI2: 3598.6910.1816.366*) cho V.

Trả lại tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng cho V.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện R;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Tài

- Luvu HS, VP.